



**VASS ASSURANCE CORPORATION**  
*Today Not Tomorrow*

Số: *110* /2015/QĐ -VASS/TGD

Tp. Hồ Chí Minh, ngày *19* tháng *5* năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**

(V/v ban hành Quy tắc, biểu phí và phụ lục bảo hiểm Người nước ngoài du lịch Việt Nam)



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM VIỄN ĐÔNG**

- Căn cứ Giấy phép Thành lập và hoạt động số 23GP/KDBH cấp ngày 07/11/2003 và các Giấy phép điều chỉnh do Bộ Trưởng Bộ Tài chính cấp cho Công ty Cổ phần Bảo hiểm Viễn Đông;
- Căn cứ Công văn số 12864/BTC-QLBH ngày 12/9/2014 của Bộ Tài chính về việc chấp thuận thay đổi Tổng Giám đốc của Công ty Cổ phần Bảo hiểm Viễn Đông;
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc Công ty được quy định trong Điều lệ Công ty CP Bảo hiểm Viễn Đông ngày 11/12/2003 đã được sửa đổi, bổ sung ngày 12/09/2007 và ngày 21/02/2013;
- Căn cứ tình hình hoạt động của Công ty.

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1:** Ban hành kèm theo quyết định này văn bản “**Quy tắc, biểu phí và phụ lục bảo hiểm Người nước ngoài du lịch Việt Nam**” của Công ty Cổ phần Bảo hiểm Viễn Đông.

**Điều 2:** Lãnh đạo Phòng nghiệp vụ bảo hiểm Con người có trách nhiệm hướng dẫn việc triển khai thực hiện nội dung “**Quy tắc, biểu phí và phụ lục bảo hiểm Người nước ngoài du lịch Việt Nam**” cho các đơn vị kinh doanh trên toàn hệ thống.

**Điều 3:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày *19/ 5/2015* và thay thế các Quyết định:

- Số 364/2010/QĐ-VASS/TGD ngày 08/7/2010
- Số 443A/2011/QĐ-VASS/TGD ngày 27/6/2011

**Điều 4:** Thành viên Ban Tổng giám đốc, Lãnh đạo các Phòng/Ban, các Chi nhánh, Đơn vị trực thuộc có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như điều 4 (để thi hành);
- HĐQT, BKS (để báo cáo);
- Lưu VT.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**ĐẶNG DIỆP ĐẠI KHOA**

**QUY TẮC BẢO HIỂM  
NGƯỜI NƯỚC NGOÀI DU LỊCH VIỆT NAM**

(Ban hành kèm theo Quyết định số *110*.../2015/QĐ-VASS/TGD ngày *19.1.05.15* của Tổng Giám đốc Công ty Cổ Phần bảo hiểm Viễn Đông)



*[Handwritten signature]*

## I. ĐỐI TƯỢNG BẢO HIỂM

### Điều 1: Đối tượng bảo hiểm

1. Theo các điều khoản quy định trong Quy tắc bảo hiểm này, Công ty Cổ phần Bảo hiểm Viễn Đông (BẢO HIỂM VIỄN ĐÔNG) nhận bảo hiểm cho người nước ngoài du lịch Việt Nam kể cả người Việt Nam định cư ở nước ngoài (dưới đây gọi là người được bảo hiểm) bao gồm:
  - a. Những người vào Việt Nam tham quan, thăm viếng bạn bè, bà con, dự hội nghị, hội thảo quốc tế, đại hội, thi đấu thể thao, biểu diễn nghệ thuật, công tác.
  - b. Những người đang cư trú tại Việt Nam như chuyên gia, công nhân, học sinh, những người làm việc trong các đoàn ngoại giao, các tổ chức quốc tế khi đi du lịch trong lãnh thổ Việt Nam.
2. Trường hợp người được bảo hiểm khảo sát, thám hiểm, biểu diễn nguy hiểm, đua xe, đua ngựa, đua thuyền, thi đấu có tính chất chuyên nghiệp các môn: bóng đá, đấm bốc, leo núi, lướt ván... chỉ được bảo hiểm với điều kiện đã nộp thêm phụ phí bảo hiểm cho BẢO HIỂM VIỄN ĐÔNG theo quy định tại "Biểu phí và số tiền bảo hiểm".

### Điều 2:

Người được bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm này vẫn tham gia và hưởng quyền lợi của các loại hình bảo hiểm khác.

## II. PHẠM VI BẢO HIỂM

### Điều 3: Phạm vi bảo hiểm bao gồm các rủi ro sau đây:

- Chết, thương tật thân thể do tai nạn.
  - Ốm đau hoặc chết không do tai nạn trong thời hạn bảo hiểm.
- Tai nạn được hiểu theo Quy tắc bảo hiểm này là do một lực bất ngờ, ngoài ý muốn của người được bảo hiểm, từ bên ngoài tác động lên thân thể người được bảo hiểm và là nguyên nhân duy nhất và trực tiếp làm cho người được bảo hiểm bị chết hoặc thương tật thân thể.
- Mất, thiệt hại hành lý và vật dụng riêng mang theo người có thể quy hợp lý cho các nguyên nhân: cháy, nổ, phương tiện chuyên chở bị: đâm, va, chìm, lật đổ, rơi.
  - Mất nguyên kiện hành lý gửi theo chuyến hành trình.

## III. KHÔNG THUỘC TRÁCH NHIỆM BẢO HIỂM

### Điều 4: Bảo hiểm Viễn Đông không chịu trách nhiệm đối với:

1. Rủi ro xảy ra do những nguyên nhân trực tiếp sau đây:
  - a. Người được bảo hiểm cố ý vi phạm: pháp luật, nội quy, quy định của cơ quan du lịch, của chính quyền địa phương nơi du lịch.

- b. Hành động cố ý của người được bảo hiểm hoặc người thừa kế hợp pháp (là người được chỉ định nhận tiền bảo hiểm theo Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc di chúc hay theo pháp luật).
  - c. Người được bảo hiểm bị ảnh hưởng của rượu, bia, ma túy và các chất kích thích tương tự khác.
  - d. Chiến tranh.
2. Những chi phí phát sinh theo điều 10.2 dưới đây trong trường hợp:
- a. Người được bảo hiểm phát bệnh tâm thần, mang thai (trừ trường hợp sảy thai do hậu quả của tai nạn), sinh đẻ.
  - b. Người được bảo hiểm tiếp tục điều trị vết thương hoặc bệnh tật phát sinh trước khi bảo hiểm có hiệu lực.
  - c. Điều trị hoặc sử dụng thuốc không theo chỉ dẫn của y, bác sĩ điều trị.
3. Những thiệt hại về hành lý theo điều 12 dưới đây trong trường hợp:
- a. Mất vàng, bạc, đá quý, kim loại quý, tiền mặt, séc du lịch, các chứng từ có giá trị như tiền, hộ chiếu, bằng lái xe, vé các loại, tài liệu, chứng từ, bản vẽ, bản thiết kế.
  - b. Đồ vật bị xây xát, ướt mà không làm mất đi chức năng của nó.
  - c. Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền trưng thu, cầm giữ hoặc tịch thu.

#### IV. HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM, HIỆU LỰC BẢO HIỂM

##### PHÍ VÀ SỐ TIỀN BẢO HIỂM

###### Điều 5: Hợp đồng bảo hiểm

Người nước ngoài vào Việt Nam có yêu cầu tham gia bảo hiểm du lịch, Bảo hiểm Viễn Đông cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm cho từng cá nhân được bảo hiểm.

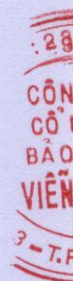
Phí bảo hiểm do người tham gia bảo hiểm hoặc đại diện người tham gia bảo hiểm nộp cho Bảo hiểm Viễn Đông khi nhận Giấy chứng nhận bảo hiểm.

###### Điều 6: Hiệu lực bảo hiểm

Hiệu lực bảo hiểm bắt đầu và kết thúc theo thời gian ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm. Trường hợp người được bảo hiểm được bảo hiểm trước khi vào Việt Nam, hiệu lực bảo hiểm bắt đầu từ khi làm xong thủ tục nhập cảnh vào Việt Nam, và trong mọi trường hợp, người được bảo hiểm rời Việt Nam trước khi hết hạn ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm thì hiệu lực bảo hiểm đều kết thúc khi làm xong thủ tục xuất cảnh để rời khỏi Việt Nam.

###### Điều 7: Biểu phí và số tiền bảo hiểm

Biểu phí và số tiền bảo hiểm do Bộ Tài chính nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định cùng với Quy tắc bảo hiểm này, phí bảo hiểm nộp bằng loại tiền nào, số tiền bảo hiểm được trả bằng loại tiền đó. Số tiền bảo hiểm ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm là giới hạn trách nhiệm tối đa của BẢO HIỂM VIỄN ĐÔNG đối với người được bảo hiểm về



người và hành lý. Mức miễn thường không khấu trừ được quy định tại "Biểu phí và số tiền bảo hiểm".

#### **Điều 8: Gia hạn hợp đồng**

1. Trường hợp xin gia hạn bảo hiểm, người được bảo hiểm phải nộp thêm phí bảo hiểm trước khi hết hạn đã ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm.
2. Nếu chuyến đi của người được bảo hiểm không thực hiện được đúng như dự định trong thời hạn bảo hiểm do gặp phải bão lụt, hỏa hoạn, động đất hoặc đường xá, cầu cống, phương tiện chuyên chở bị hư hỏng thì thời hạn quy định trên Giấy chứng nhận bảo hiểm được tự động kéo dài cho đến khi hoàn thành chuyến đi mà không phải nộp thêm phí bảo hiểm. Tuy nhiên, thời gian kéo dài này không được vượt quá 48 giờ. Nếu quá thời hạn này thì phải báo cho BẢO HIỂM VIỄN ĐÔNG gần nhất biết để xét bảo hiểm tiếp, tính thêm phí bảo hiểm hoặc đình chỉ bảo hiểm, tùy từng trường hợp cụ thể.

#### **Điều 9: Huỷ bỏ hợp đồng**

Trường hợp một trong hai bên đề nghị hủy bỏ hợp đồng bảo hiểm, phải thông báo cho bên kia biết trước 24 giờ. Nếu hợp đồng được hai bên thỏa thuận hủy bỏ, phí bảo hiểm của thời gian còn lại sẽ được hoàn trả 80% với điều kiện đến thời điểm đó, người được bảo hiểm chưa có lần nào được BẢO HIỂM VIỄN ĐÔNG chấp nhận trả tiền bảo hiểm.

### **V. QUYỀN LỢI CỦA NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM**

#### **Điều 10:**

1. Trường hợp người được bảo hiểm bị chết hoặc thương tật toàn bộ vĩnh viễn do tai nạn thuộc phạm vi trách nhiệm bảo hiểm, BẢO HIỂM VIỄN ĐÔNG sẽ trả toàn bộ số tiền bảo hiểm ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm.  
  
Thương tật toàn bộ vĩnh viễn được hiểu theo Quy tắc bảo hiểm này bao gồm các trường hợp: mất 1 chân và 1 tay hoặc mất cả 2 tay hoặc 2 chân hoặc mù cả 2 mắt. Mất chân tay có nghĩa là phẫu thuật cắt rời bàn tay hoặc bàn chân và mất hẳn chức năng của tay hoặc chân.
2. BẢO HIỂM VIỄN ĐÔNG trả tiền bảo hiểm đối với những chi phí cần thiết và hợp lý do hậu quả của tai nạn, ốm đau thuộc phạm vi trách nhiệm bảo hiểm, nhưng không vượt quá số tiền bảo hiểm ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm, bao gồm:
  - a. Chi phí cấp cứu và chi phí y tế trong thời gian điều trị ở Việt Nam.
  - b. Tiền phòng và ăn tại bệnh viện trong thời gian điều trị ở Việt Nam mỗi ngày bằng 0,2% số tiền bảo hiểm.
  - c. Chi phí hồi hương người được bảo hiểm trong trường hợp không tiếp tục điều trị ở Việt Nam, gồm các chi phí:
    - Tiền thuê xe cấp cứu đưa ra sân bay trở về nước.
    - Tiền thuê thêm ghế phụ, dụng cụ y tế và thuốc điều trị mang theo (trong trường hợp cần thiết).

- Tiền ăn, ở khách sạn và đi lại cho một người cần phải kèm để chăm sóc người được bảo hiểm khi hồi hương, theo yêu cầu của Giám đốc bệnh viện nơi người được bảo hiểm đang điều trị do tình trạng thương tích hoặc bệnh tật quá hiểm nghèo của người được bảo hiểm.
- d. Trường hợp người được bảo hiểm chết không do tai nạn, Bảo hiểm Viễn Đông chỉ trả chi phí chôn cất hoặc hỏa táng tại Việt Nam hoặc chi phí vận chuyển thi hài và hành lý của người được bảo hiểm về nước.

**Điều 11:**

Trường hợp trong vòng 180 ngày kể từ ngày xảy ra tai nạn thuộc phạm vi trách nhiệm bảo hiểm, người được bảo hiểm bị chết hoặc thương tật toàn bộ vĩnh viễn do hậu quả trực tiếp của tai nạn đó, Bảo hiểm Viễn Đông sẽ trả phần chênh lệch giữa số tiền bảo hiểm ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm với số tiền đã trả trước đó.

**Điều 12:**

Bảo hiểm Viễn Đông bồi thường cho người được bảo hiểm hành lý và vật dụng riêng bị mất, thiệt hại thuộc phạm vi trách nhiệm bảo hiểm theo các quy định dưới đây, nhưng không vượt quá số tiền bảo hiểm về hành lý ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm.

1. Những đồ vật bị mất, thiệt hại theo lời khai của người được bảo hiểm sẽ được Bảo hiểm Viễn Đông xem xét, giải quyết theo giá trị thực của nó tại thời điểm mất, thiệt hại trên cơ sở giá của vật mới tương tự ở nước bán hàng tại thời điểm trả tiền bồi thường.
2. Trường hợp đồ vật bị hỏng nhẹ, nếu thay thế phụ tùng hoặc sửa chữa có thể dùng được, Bảo hiểm Viễn Đông thanh toán chi phí sửa chữa và thay thế phụ tùng tại Việt Nam. Trường hợp không có điều kiện sửa chữa hoặc thay thế phụ tùng ở Việt Nam, Bảo hiểm Viễn Đông bồi thường theo tỷ lệ tổn thất.
3. Giới hạn bồi thường đối với bất kỳ một khoản nào ghi trong danh mục hành lý và vật dụng riêng là 10% số tiền bảo hiểm về hành lý ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm. Một cặp hoặc một bộ của đồ vật được coi là một khoản mục.
4. Trường hợp hành lý hoặc vật dụng riêng đã được bồi thường do bị mất, sau được tìm thấy thì người được bảo hiểm có quyền nhận lại hành lý đã tìm thấy và hoàn lại số tiền Bảo hiểm Viễn Đông đã bồi thường. Nếu người được bảo hiểm không nhận lại số tài sản này trong vòng 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo của Bảo hiểm Viễn Đông thì Bảo hiểm Viễn Đông có quyền xử lý số tài sản đó để bù đắp số tiền đã bồi thường.

**VI. THỦ TỤC TRẢ TIỀN BẢO HIỂM**

**Điều 13:**

Khi rủi ro được bảo hiểm xảy ra, người được bảo hiểm hoặc đại diện người được bảo hiểm cần phải:

1. Thông báo cho Bảo hiểm Viễn Đông gần nhất hoặc khách sạn hay tổ chức đoàn du lịch biết trong vòng 24 giờ .

- Thực hiện những chỉ dẫn của Bảo hiểm Viễn Đông khách sạn hoặc tổ chức đoàn du lịch.

**Điều 14:**

- Trường hợp có yêu cầu trả tiền bảo hiểm về chi phí y tế, chi phí hồi hương, bác sỹ do Bảo hiểm Viễn Đông chỉ định sẽ được phép kiểm tra sức khỏe người được bảo hiểm vào bất cứ lúc nào thấy cần thiết.
- Trường hợp hành lý và vật dụng riêng bị tổn thất, người được bảo hiểm phải có trách nhiệm đề phòng và hạn chế tổn thất tới mức thấp nhất.

**Điều 15:**

Số tiền bảo hiểm được trả cho người được bảo hiểm hoặc người được người được bảo hiểm ủy quyền. Trường hợp người được bảo hiểm bị chết thì người thừa kế hợp pháp được nhận số tiền đó.

**Điều 16:**

Khi có yêu cầu trả tiền bảo hiểm, người được bảo hiểm hoặc người đại diện của người được bảo hiểm hoặc người thừa kế hợp pháp cần nộp cho Bảo hiểm Viễn Đông các chứng từ sau đây trong vòng 30 ngày kể từ ngày người được bảo hiểm rời khỏi bệnh viện ở Việt Nam hoặc bị chết (nhưng không quá 01 năm kể từ ngày xảy ra rủi ro được bảo hiểm) hay mất, thiệt hại hành lý.

- Đơn yêu cầu trả tiền bảo hiểm có đề địa chỉ chính xác.
- Giấy chứng nhận bảo hiểm.
- Những giấy tờ cần thiết trong số các giấy tờ dưới đây có liên quan đến trường hợp yêu cầu trả tiền bảo hiểm:
  - Trường hợp thiệt hại về người do tai nạn hoặc ốm đau:
    - Biên bản tai nạn có ghi nhận trường hợp chết hoặc thương tật.
    - Giấy điều trị của cơ quan y tế.
    - Biên lai các chi phí y tế, hồi hương và các chi phí khác.
    - Giấy chứng tử và giấy xác nhận quyền thừa kế hợp pháp (trường hợp chết).
  - Trường hợp thiệt hại về hành lý và vật dụng riêng:

Bằng chứng chứng minh hành lý, vật dụng riêng bị mất, thiệt hại và mức độ tổn thất.

    - Biên bản về việc mất toàn bộ kiện hành lý của cơ quan vận chuyển và vé hành lý.
    - Bản kê chi tiết giá trị tài sản bị thiệt hại.

- Tờ khai hải quan khi nhập cảnh Việt Nam, trong đó ghi rõ hành lý và tài sản mang vào Việt Nam (đối với trường hợp người được bảo hiểm phải làm thủ tục hải quan).
  - Hóa đơn sửa chữa tài sản hay thay thế phụ tùng.
- c. Những giấy tờ khác có liên quan mà Bảo hiểm Viễn Đông yêu cầu:
- Trường hợp người được bảo hiểm ủy quyền cho người khác nhận tiền bảo hiểm phải có giấy ủy quyền hợp pháp.

**Điều 17:**

Trường hợp người được bảo hiểm hoặc người thừa kế hợp pháp không trung thực trong việc thực hiện các điều quy định trong Quy tắc bảo hiểm này, Bảo hiểm Viễn Đông có quyền từ chối một phần hoặc toàn bộ số tiền bảo hiểm tùy theo mức độ vi phạm.

**Điều 18:**

Khi nhận tiền bồi thường về hành lý, và vật dụng riêng bị mất, hỏng, người được bảo hiểm phải chuyển quyền khiếu nại đối với người thứ ba (nếu có) cho Bảo hiểm Viễn Đông trong phạm vi số tiền bồi thường đã nhận và tạo mọi điều kiện để Bảo hiểm Viễn Đông thực hiện quyền khiếu nại này.

**Điều 19: Thời hiệu khởi kiện**

Thời hạn Người được bảo hiểm hoặc người thừa kế hợp pháp khiếu nại Công ty bảo hiểm về quyết định trả tiền bảo hiểm là 06 tháng kể từ ngày Người được bảo hiểm hoặc người thừa kế hợp pháp nhận được thông báo trả tiền bảo hiểm. Thời hiệu khởi kiện về hợp đồng bảo hiểm là 03 năm kể từ ngày phát sinh tranh chấp.

**Điều 20:**

Bảo Hiểm Viễn Đông có trách nhiệm xem xét, giải quyết và thanh toán tiền bảo hiểm trong vòng 21 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.

## VII. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

**Điều 21:**

Mọi tranh chấp có liên quan đến Quy tắc bảo hiểm này, nếu các bên không giải quyết được bằng thương lượng, sẽ được đưa ra tòa án nhân dân tỉnh, thành phố nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam để giải quyết.





## PHỤ LỤC 1

(Ban hành kèm theo Quyết định số 110.../2015/QĐ-VASS/TGD ngày 19. / 05. / 15 của Tổng Giám đốc Công ty Cổ Phần bảo hiểm Viễn Đông)

### BIỂU PHÍ VÀ SỐ TIỀN BẢO HIỂM

#### I. Số tiền bảo hiểm:

Tùy theo sự lựa chọn của người tham gia bảo hiểm:

1. Bằng ngoại tệ (USD):
  - Về người: từ 1.000 USD đến 50.000 USD / người
  - Về hành lý: bằng 10% số tiền bảo hiểm về người
2. Bằng đồng Việt Nam:
  - Về người: từ 20.000.000 đ đến 1.000.000.000 VND / người
  - Về hành lý: bằng 10% số tiền bảo hiểm về người.

#### II. Phí bảo hiểm:

##### 1. Phí cơ bản:

Thời gian bảo hiểm	Tỷ lệ phí bảo hiểm 01 người / ngày trên số tiền bảo hiểm về người
Từ ngày thứ 1 đến ngày thứ 10	0,015%
Từ ngày thứ 11 đến ngày thứ 20	0,012%
Từ ngày thứ 21 đến ngày thứ 60	0,010%
Từ ngày thứ 61 đến ngày thứ 90	0,008%
Từ ngày thứ 91 trở đi	0,005%

##### 2. Phụ phí:

Đối tượng quy định tại điều 1.2, chương I của quy tắc: 0,1% STBH /người /cuộc thi đấu /ngày.

#### III. Mức miễn thường không khấu trừ:

Khi tổng chi phí theo điều 10.2 hoặc giá trị tổn thất về hành lý và vật dụng riêng theo điều 12 của quy tắc chỉ bằng hoặc dưới 20 USD hoặc 400.000 đ.